

Mã đề: 002

Họ tên thí sinh:

Số báo danh:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

Câu 1: Quốc gia nào dưới đây có GDP/người ở mức cao?

- A. Ấn Độ. B. Hoa Kỳ. C. Bra-xin. D. LB Nga.

Câu 2: Nhóm các nước đang phát triển **không** có đặc điểm chung nào sau đây về phát triển kinh tế - xã hội?

- A. GDP bình quân đầu người cao. B. Chỉ số HDI ở mức thấp.
C. GDP bình quân đầu người thấp. D. Nợ nước ngoài còn nhiều.

Câu 3: Hiện nay, nhân tố có vai trò quan trọng nhất trong nền kinh tế tri thức là

- A. tài nguyên và lao động. B. giáo dục và văn hóa.
C. khoa học và công nghệ. D. vốn đầu tư và thị trường.

Câu 4: Nền kinh tế tri thức được hiểu là nền kinh tế

- A. dựa trên tri thức, kỹ thuật và công nghệ cao.
B. dựa vào các công nghệ mới, không sử dụng lao động.
C. sử dụng cơ giới đơn giản, tập trung đông lao động.
D. dựa hoàn toàn vào tự động hóa và hóa học hóa.

Câu 5: Biểu hiện nào sau đây **không** phải của nền kinh tế tri thức?

- A. Công nghiệp tri thức tăng trưởng nhanh chóng.
B. Lực lượng lao động có trình độ cao tăng nhanh.
C. Công nghệ chủ yếu là điện khí hóa, cơ giới hóa.
D. Công nghệ thông tin và truyền thông phát triển mạnh.

Câu 6: Hệ quả nào sau đây **không** phải là của khu vực hóa kinh tế?

- A. Tăng cường quá trình toàn cầu hóa về kinh tế.
B. Gia tăng khoảng cách giàu nghèo giữa các nước.
C. Động lực thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế.
D. Tăng cường tự do hóa thương mại, đầu tư dịch vụ.

Câu 7: Đầu tư nước ngoài **không** tăng nhanh trong ngành nào dưới đây?

- A. Tài chính. B. Ngân hàng. C. Bảo hiểm. D. Vận tải biển.

Câu 8: Tiêu cực của quá trình khu vực hóa kinh tế đối với các quốc gia là

- A. góp phần bảo vệ lợi ích kinh tế. B. tự do hóa thương mại toàn cầu.
C. thúc đẩy kinh tế chậm phát triển. D. giảm tính tự chủ, nguy cơ tụt hậu.

Câu 9: Tổ chức liên kết kinh tế khu vực ở nào sau đây có nhiều quốc gia châu Á tham gia nhất?

- A. ASEAN. B. APEC. C. EU. D. NAFTA.

Câu 10: Việt Nam là thành viên của tổ chức liên kết khu vực nào sau đây?

- A. EU. B. NAFTA. C. MERCOSUR. D. APEC.

Câu 11: Tổ chức liên kết khu vực nào có ít quốc gia tham gia nhất?

- A. Thị trường chung Nam Mỹ. B. Hiệp hội các nước Đông Nam Á.
C. Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ. D. Liên minh châu Âu.

Câu 12: Trụ sở của Liên hợp quốc đặt ở quốc gia nào sau đây?

- A. Liên bang Nga. B. Anh. C. Trung Quốc. D. Hoa Kỳ.

Câu 13: Cơ sở quan trọng để hình thành các tổ chức liên kết khu vực là

- A. vai trò của các công ty xuyên quốc gia. B. xuất hiện các vấn đề mang tính toàn cầu.
C. sự phân hóa giàu - nghèo giữa các nước. D. sự tương đồng về địa lí, văn hóa, xã hội.

Câu 14: Tổ chức liên kết khu vực nào sau đây có sự tham gia của các nước ở nhiều châu lục khác nhau nhất?

- A. Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương. B. Thị trường chung Nam Mỹ.
C. Liên minh châu Âu. D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Câu 15: Tài nguyên khoáng sản đa dạng ở khu vực Mỹ La tinh là cơ sở để phát triển ngành nào sau đây?

- A. Công nghiệp dược phẩm. B. Công nghiệp luyện kim.

C. Công nghiệp khai khoáng.

D. Công nghiệp thực phẩm.

Câu 16: Các nước Mỹ La tinh hiện nay còn phụ thuộc nhiều nhất vào quốc gia nào sau đây?

A. Hoa Kỳ.

B. Đức.

C. Hà Lan.

D. Pháp

Câu 17: Kênh đào Pa-na-ma nối hai đại dương nào sau đây với nhau?

A. Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương.

B. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.

C. Đại Tây Dương và Bắc Băng Dương.

D. Bắc Băng Dương và Nam Đại Dương.

Câu 18: Ở Mỹ Latinh, loại khoáng sản nào sau đây có trữ lượng lớn nhất?

A. Đồng.

B. Sắt.

C. Dầu mỏ.

D. Kẽm.

Câu 19: Ở khu vực Mỹ La tinh có thuận lợi nào sau đây để phát triển cây lương thực và thực phẩm?

A. Đất đai đa dạng và màu mỡ.

B. Khí hậu phân hóa khá đa dạng.

C. Nhiều cao nguyên rộng lớn.

D. Mạng lưới sông ngòi dày đặc.

Câu 20: Khu vực Mỹ La tinh tiến hành công nghiệp hóa

A. rất sớm.

B. khá sớm.

C. muộn.

D. rất muộn.

Câu 21: Mỹ La-tinh có nợ nước ngoài so với tổng sản phẩm trong nước thuộc loại

A. cao nhất thế giới.

B. thấp nhất thế giới.

C. ở mức trung bình.

D. ở mức khá thấp.

Câu 22: Kinh tế nhiều quốc gia Mỹ La tinh đang từng bước được cải thiện chủ yếu là do

A. không phụ thuộc vào nước ngoài.

B. thực hiện Cải cách ruộng đất triệt để.

C. các công ty tư bản nộp thuế nhiều.

D. tập trung củng cố bộ máy nhà nước.

Câu 23: Ở Mỹ La tinh, rừng rậm xích đạo và nhiệt đới ẩm tập trung chủ yếu ở vùng nào sau đây?

A. Đồng bằng A-ma-dôn.

B. Vùng núi An-đét

C. Đồng bằng La Pla-ta.

D. Đồng bằng Pam-pa.

Câu 24: Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây đã làm cho tốc độ phát triển kinh tế không đều, đầu tư nước ngoài giảm mạnh ở Mỹ La tinh?

A. Chính trị không ổn định.

B. Cạn kiệt dần tài nguyên.

C. Thiếu lực lượng lao động.

D. Thiên tai xảy ra nhiều.

Câu 25: Tổ chức tiền thân của Liên minh Châu Âu ra đời vào năm nào sau đây?

A. 1951.

B. 1957.

C. 1958.

D. 1967.

Câu 26: Liên minh Châu Âu được thành lập không nhằm mục đích nào sau đây?

A. Lưu thông hàng hóa.

B. Lưu thông con người.

C. Lưu thông tiền vốn.

D. Lưu thông vũ khí hạt nhân.

Câu 27: Quốc gia nào sau đây nằm giữa Châu Âu nhưng chưa gia nhập vào Liên Minh Châu Âu?

A. Ai Len.

B. Đan Mạch.

C. Thụy Sĩ.

D. Hà Lan.

Câu 28: Trở ngại lớn nhất đối với việc phát triển của liên minh Châu Âu là sự khác biệt về

A. chính trị- xã hội.

B. trình độ văn hóa.

C. ngôn ngữ, văn hóa.

D. trình độ phát triển.

II. PHẦN TỰ LUẬN (3,0 ĐIỂM)

Câu 1 (1,0 điểm): Cho bảng số liệu:

Quy mô GDP theo giá hiện hành và tốc độ tăng GDP của Braxin giai đoạn 2000 - 2020

Năm	2000	2005	2010	2015	2020
GDP (tỉ USD)	655,5	891,6	2 208,9	1 802,2	1 448,6
Tốc độ tăng trưởng GDP(%)	4,4	3,2	7,5	-3,5	-3,9

(Nguồn: Ngân hàng thế giới, 2022)

Đề thể hiện Quy mô GDP và tốc độ tăng trưởng GDP của Braxin giai đoạn 2000- 2020, dạng biểu đồ nào là thích hợp nhất?

Câu 2 (2,0 điểm):

a. Đặc điểm dân cư Mỹ La Tinh?

b. Phân tích những thế mạnh về địa hình và đất của khu vực Mỹ La Tinh ?

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM KIỂM TRA GIỮA KÌ I- MÔN ĐỊA LÝ 11

NĂM HỌC 2023-2024

MĐ: 01

Phần I: Trắc nghiệm(7,0 đ)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Đ/a	C	D	C	D	D	B	B	D	C	D	B	D	C	A	C	A	B	B	D	C	B	D	B	D

25	26	27	28
D	D	B	D

Phần II: Tự luận(3,0 đ)

Câu 1: a. Dạng biểu đồ thích hợp nhất: B Đ kết hợp cột- đường (1.0 đ)

Câu 2: a. Đặc điểm dân cư Mỹ La Tinh(1.0 đ)

- Dân số đông, quy mô dân số không đều;
- Tỷ lệ gia tăng dân số có xu hướng giảm;
- Đa dạng về chủng tộc và tôn giáo; phân bố dân cư không đều
- Đang trong thời kỳ dân số vàng và có sự thay đổi theo hướng già hóa

b. Phân tích những thế mạnh về địa hình và đất của khu vực Mỹ La Tinh (1.0 đ)- Hs trả lời mỗi ý đúng 0,25 đ

- Phía Tây là núi cao chạy sát bờ TBD, địa hình chia cắt mạnh gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, cư trú và giao thông, ngăn ảnh hưởng của biển vào sâu trong nội địa, cũng là nơi có nhiều thiên tai(động đất, núi lửa...)
- Phía Đông là miền núi thấp, sơn nguyên và đồng bằng(D/C)-> thuận lợi trồng cây lương thực, cây CN, chăn nuôi gia súc.
- Đồng bằng Amadon, phần lớn diện tích là đầm lầy, rừng rậm phát triển
- Vùng biển Cari bê có nhiều đảo, đất màu mỡ thuận lợi trồng cây CN, cây ăn quả nhiệt đới và phát triển du lịch

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM KIỂM TRA GIỮA KÌ I- MÔN ĐỊA LÝ 11

NĂM HỌC 2023-2024

MĐ: 02

Phần I: Trắc nghiệm(7,0 đ)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Đ/a	B	A	C	A	C	B	D	D	B	D	C	D	D	A	C	A	B	B	A	B	A	D	A	A

25	26	27	28
D	D	C	D

Phần II: Tự luận(3,0 đ)

Câu 1: a. Dạng biểu đồ thích hợp nhất: B Đ kết hợp cột- đường (1.0 đ)

Câu 2: a. Đặc điểm dân cư Mỹ La Tinh(1.0 đ)

- Dân số đông, quy mô dân số không đều;
- Tỷ lệ gia tăng dân số có xu hướng giảm;
- Đa dạng về chủng tộc và tôn giáo; phân bố dân cư không đều
- Đang trong thời kì dân số vàng và có sự thay đổi theo hướng già hóa

b. Phân tích những thế mạnh về địa hình và đất của khu vực Mỹ La Tinh (1.0 đ)- Hs trả lời mỗi ý đúng 0,25 đ

- Phía Tây là núi cao chạy sát bờ TBD, địa hình chia cắt mạnh gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, cư trú và giao thông, ngăn ảnh hưởng của biển vào sâu trong nội địa, cũng là nơi có nhiều thiên tai(động đất, núi lửa...)
- Phía Đông là miền núi thấp, sơn nguyên và đồng bằng(D/C)-> thuận lợi trồng cây lương thực, cây CN, chăn nuôi gia súc.
- Đồng bằng Amadon, phần lớn diện tích là đầm lầy, rừng rậm phát triển
- Vùng biển Cari bê có nhiều đảo, đất màu mỡ thuận lợi trồng cây CN, cây ăn quả nhiệt đới và phát triển du lịch

Hết